

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

**QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

(Ban hành theo Quyết định số 73/QĐ-DVCINB ngày 02/11/2020
của Giám đốc Công ty TNHH một thành viên
Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè)

Tháng 11 năm 2020

Số: 73 /QĐ-DVCINB

Nhà Bè, ngày 02 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Dịch vụ công ích Nhà Bè thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện Nhà Bè về việc bổ nhiệm lại Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-HĐTV-CTY ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng thành viên Công ty về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám đốc, Trưởng các Phòng, Ban, Đội và người lao động thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như điều 3;
- BT Đảng ủy; CT HĐTV;
- Lưu: VT.



Trương Quang Nhân



QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
(Ban hành theo Quyết định số 73/QĐ-DVCINB ngày 02/11/2020
của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nhũng quy định chung

Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền và trình tự thủ tục thi đua, khen thưởng của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Nhà Bè (gọi tắt là Công ty).

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

2.1. Văn bản điều chỉnh Quy chế:

- Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;
- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
- Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
- Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Quy chế này áp dụng với người quản lý doanh nghiệp; các tập thể, cá nhân người lao động của Công ty và tập thể, cá nhân ngoài Công ty có thành tích đóng góp thiết thực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 3. Nguyên tắc Thi đua, Khen thưởng

3.1. Nguyên tắc thi đua

- a) Thi đua thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.
- b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, thành tích trong các phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua (trừ các trường hợp khen thưởng đột xuất), xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem

xét, công nhận danh hiệu thi đua; tập thể có cá nhân bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên thì không được xét thi đua.

c) Mức độ hoàn thành nhiệm vụ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích là căn cứ để xét công nhận danh hiệu thi đua và xét khen thưởng do Giám đốc quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3.2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Khen thưởng được thực hiện theo nguyên tắc chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.

Đối với hình thức khen thưởng cấp trên cơ sở: việc đánh giá, công nhận thành tích và đề nghị cấp trên khen thưởng do Giám đốc thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

b) Căn cứ đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được của cá nhân, tập thể để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức phù hợp.

Quan tâm khen thưởng cá nhân, tập thể từ yếu kém phấn đấu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua. Không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để đề nghị nâng mức khen thưởng lần sau. Không nhất thiết khen thưởng lần sau phải cao hơn lần trước. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

c) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cá nhân, tập thể đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ của các cơ quan có thẩm quyền.

d) Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu của bộ phận phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó phụ trách.

đ) Đối với khen thưởng chuyên đề: Giám đốc chỉ thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể khi tiến hành sơ kết, tổng kết thi đua theo chuyên đề.

e) Đối với khen thưởng đột xuất: không xét khen thưởng đột xuất đối với cá nhân, tập thể thực hiện công tác được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch đã định trước (trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong điều kiện đặc biệt).

3.3. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty và trước Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

3.4. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Điều kiện xét khen thưởng

4.1. Căn cứ vào kết quả đánh giá định kỳ của người có thẩm quyền đối với cá nhân, tập thể gắn liền với kết quả thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác được giao.

4.2. Thành tích phải được căn cứ từ hiệu quả lao động, sản xuất, kinh doanh, trong nghiên cứu, rèn luyện và học tập, hoặc có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tăng năng suất lao động được áp dụng trong sản xuất, kinh doanh đem lại những lợi ích thiết thực cho Công ty.

Điều 5. Nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng

5.1. Công tác thi đua, khen thưởng phải đáp ứng yêu cầu khăng định, ghi nhận, đánh giá thành tích thi đua của các tập thể, cá nhân trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, công tác; khen thưởng phải đúng đối tượng, chính xác, kịp thời, có tác dụng động viên và nêu gương.

5.2. Công tác khen thưởng phải gắn liền với kết quả đạt được trong các phong trào thi đua, khắc phục tình trạng khen thưởng tràn lan, cào bùng, mất động lực thi đua.

5.3. Chủ động trong việc phát hiện những trường hợp cá nhân, tập thể có thành tích xứng đáng để đề xuất các cấp có thẩm quyền xét khen thưởng.

CHƯƠNG II HÌNH THỨC, NỘI DUNG THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA, TIÊU CHUẨN VÀ THẨM QUYỀN XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 6. Hình thức tổ chức thi đua

6.1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động thi đua nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của Công ty, bộ phận. Đối tượng thi đua thường xuyên là cá nhân người quản lý doanh nghiệp, người lao động của Công ty; tập thể các Phòng, Ban, Đội trong Công ty.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại Công ty để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, Giám đốc tiến hành chấm điểm, bình xét, tổng kết và công nhận các danh hiệu thi đua.

6.2. Thi đua theo đợt (chuyên đề) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Công ty. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

Điều 7. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

7.1. Tổ chức phong trào thi đua phải gắn với nhiệm vụ chính trị của Công ty và có tính khả thi, có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm để đề ra chỉ tiêu, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cá nhân, tập thể.

7.2. Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động người quản lý doanh nghiệp, người lao động tham gia và đảm bảo các điều kiện tinh thần, vật chất cho phong trào. Thường xuyên theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương,

03014
CÔ
MỘT T
HICH V
HUYỆ
T BẾ

nhân rộng gương điển hình tiên tiến; tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả để mọi người học tập.

7.3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, ý nghĩa, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Dân chủ, khách quan, công khai bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc.

7.4. Các điển hình cá nhân, tập thể được khen thưởng sẽ được giới thiệu trong toàn Công ty.

Điều 8. Các danh hiệu, tiêu chuẩn thi đua

8.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua thành phố, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến.

a) Lao động tiên tiến: được xét chọn hàng năm (từ tháng 11 năm trước đến hết tháng 10 năm hiện hành) cho Người quản lý doanh nghiệp; Trưởng, phó các Phòng, Ban, Đội; nhân viên và người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với Người quản lý doanh nghiệp; Trưởng, phó các Phòng, Ban, Đội; nhân viên lao động gián tiếp:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

+ Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

+ Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

+ Có đạo đức, lối sống lành mạnh;

+ Gương mẫu chấp hành tốt các nội quy, quy chế của Công ty và các quy chế, quy định của bộ phận đang công tác.

- Đối với lao động trực tiếp:

+ Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

+ Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người;

+ Chấp hành tốt các nội quy, quy chế của Công ty và các quy chế, quy định của bộ phận đang công tác.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, Công ty có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp cá nhân có thời gian công tác ở cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị cũ).

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b) Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: được xét tặng hàng năm cho Người quản lý doanh nghiệp; Trưởng, phó các Phòng, Ban, Đội; nhân viên và người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Giám đốc quyết định công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại Công ty.

Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp Giám đốc xem xét, công nhận.

Hội đồng sáng kiến cơ sở do Giám đốc quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

- Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân khác: Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty lập hồ sơ, đề xuất cấp trên xem xét, khen thưởng theo quy định.

8.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể: Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của thành phố, Tập thể Lao động xuất sắc, Tập thể Lao động tiên tiến.

a) Tập thể lao động tiên tiến: được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch được giao (nếu có); được người có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và có hiệu quả;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của Công ty;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b) Tập thể lao động xuất sắc: được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

- Sáng tạo, vượt khó; hoàn thành vượt mức chỉ tiêu, kế hoạch được giao (nếu có); được người có thẩm quyền đánh giá tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của Công ty;

- Không có công việc được giao không hoàn thành hoặc có công việc được giao bị người có thẩm quyền phê bình, nhắc nhở;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
 - Có ít nhất 10% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
 - Có từ 2/3 số phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty.
- c) Các danh hiệu thi đua đối với tập thể khác: Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty lập hồ sơ, đề xuất cấp trên xem xét, khen thưởng theo quy định.

Điều 9. Thẩm quyền xét các danh hiệu thi đua

- a) Các danh hiệu thi đua cá nhân (Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở), tập thể (Tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc) do Giám đốc Công ty xét, ký quyết định công nhận trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty.
- b) Các danh hiệu thi đua khác được cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận theo quy định.

CHƯƠNG III CÁC HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 10. Các hình thức xét khen thưởng

- 10.1. Khen thưởng thường xuyên (hay định kỳ) là khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc khi kết thúc một năm thực hiện kế hoạch.
- 10.2. Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề) là khen thưởng cho cá nhân, tập thể đạt được thành tích xuất sắc khi kết thúc đợt thi đua do cấp trên hoặc Giám đốc Công ty phát động.
- 10.3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho cá nhân, tập thể lập thành tích đột xuất.

Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà cá nhân, tập thể phải đảm nhiệm (trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ được giao trong điều kiện đặc biệt).

Điều 11. Hình thức khen thưởng

Giấy khen của Công ty: để tặng cho cá nhân, tập thể lập được thành tích thường xuyên hoặc đột xuất.

CHƯƠNG IV QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 12. Quy trình

- 12.1. Đối với hình thức xét khen thưởng thường xuyên (hay định kỳ hàng năm): Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty có văn bản hướng dẫn việc thực hiện công tác bình xét thi đua, khen thưởng để các Phòng, Ban, Đội có cơ sở thực hiện, nội dung bao gồm:

- Các danh hiệu thi đua, khen thưởng được bình xét cho cá nhân, tập thể.
- Đối tượng và tiêu chuẩn xét (theo Quy chế này hoặc tham khảo Luật Thi đua, Khen thưởng).
- Quy định tỷ lệ bình xét cho mỗi danh hiệu Thi đua, Khen thưởng.
- Quy định thời gian hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty.

12.2. Đối với những hình thức xét khen thưởng khác:

- Trưởng các Phòng, Ban, Đội phải căn cứ kết quả thực hiện thi đua của cá nhân, tập thể sau khi đợt phát động kết thúc để làm báo cáo thành tích và lập hồ sơ.
- Báo cáo thành tích phải so sánh với nội dung đăng ký thi đua ban đầu:
 - + Về các chỉ tiêu (vượt tỷ lệ %).
 - + Giá trị về kinh tế.
 - + Giá trị về uy tín, thương hiệu.
 - + Các giá trị khác (khả năng ứng dụng và thực tiễn).

- Trưởng các Phòng, Ban, Đội lập biên bản họp của bộ phận, kèm báo cáo thành tích gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty duyệt, trình Giám đốc khen thưởng, hoặc làm hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp trên xét hình thức khen thưởng cao hơn.

12.3. Thủ tục, quy trình:

Trưởng bộ phận chủ trì cuộc họp bình xét, lập biên bản, danh sách cá nhân, tập thể được bình xét danh hiệu, báo cáo tóm tắt của cá nhân, tập thể.

Điều 13. Hồ sơ

13.1. Toàn bộ hồ sơ xét khen thưởng của các Phòng, Ban, Đội gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty bao gồm:

- Biên bản họp xét Thi đua, Khen thưởng.
- Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị các hình thức khen thưởng.
- Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể và cá nhân.

13.2. Trong thời gian 03 ngày sau khi họp xét khen thưởng, các bộ phận phải hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty.

13.3. Căn cứ hồ sơ của các Phòng, Ban, Đội; Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty sẽ tổng hợp tài liệu trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty xét duyệt và trình Giám đốc khen thưởng theo Quy chế.

CHƯƠNG V HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 14. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty

14.1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty do Giám đốc Công ty quyết định thành lập.

14.2. Thành phần Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty gồm:

T- C.
Y
I
HỘI
NG ĐỒ
NG
À BÈ
Ô CHI

- Chủ tịch: Giám đốc.
- Phó Chủ tịch thường trực: Phó Giám đốc phụ trách Tổ chức – Hành chính – Quản trị.
- Thành viên: đại diện Đảng ủy; Phó Giám đốc; Chủ tịch Công đoàn, Trưởng (hoặc phó) các Phòng, Ban, Đội.
- Thư ký: Nhân viên nghiệp vụ Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị.

CHƯƠNG VI QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 15. Quỹ Thi đua, Khen thưởng

15.1. Công ty lập quỹ thi đua, khen thưởng để tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách, chế độ khen thưởng.

15.2. Quỹ thi đua, khen thưởng của Công ty được trích lập theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp.

15.3. Nghiêm cấm sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng vào mục đích khác.

15.4. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng:

- Quỹ thi đua, khen thưởng được dùng để chi trong việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua và chi thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và được dùng để:

+ Chi cho in ấn, làm hiện vật (giấy chứng nhận, giấy khen, khung bằng khen, ...);

+ Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể;

+ Trích 20% trong tổng quỹ thi đua, khen thưởng để chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng gương điển hình tiên tiến; thanh tra, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

- Cách tính và mức chi tiền thưởng hoặc hiện vật tương đương được thực hiện theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng theo nguyên tắc:

+ Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

+ Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

Điều 16. Nguyên tắc tính tiền thưởng

16.1. Tiền thưởng cho cá nhân, tập thể được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận danh hiệu thi đua hoặc quyết định khen thưởng.

16.2. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty giúp Giám đốc Công ty thực hiện nhiệm vụ quản lý về công tác thi đua, khen thưởng của Công ty theo quy định.

Điều 18. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty có trách nhiệm, tham mưu cho Giám đốc Công ty phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể tổ chức, duy trì và thực hiện tốt các phong trào thi đua; tuyên truyền, giới thiệu những nhân tố tích cực, những điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời.

Điều 19. Trưởng các Phòng, Ban, Đội thuộc Công ty có trách nhiệm phổ biến Quy chế này cho toàn thể cán bộ, người lao động của bộ phận biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề còn vướng mắc, các Phòng, Ban, Đội phản ánh bằng văn bản để Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 20. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.



Nhà Bè, ngày . 03. tháng . 11. năm 2020

TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM, BÌNH BẦU DANH HIỆU THI ĐUA
(Đính kèm Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Công ty)

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-DVCINB ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè về ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Công ty,

Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè xây dựng Tiêu chí chấm điểm, bình bầu danh hiệu thi đua như sau:

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng cho Người quản lý doanh nghiệp; Trưởng, Phó các Phòng, Ban, Đội; nhân viên và người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

a) **Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao: (thang điểm tối đa: 65 điểm)**

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ hoặc công việc theo hợp đồng lao động đã ký kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ đột xuất, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; nghiêm túc chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Ngoài ra, đối với Người quản lý doanh nghiệp thì lĩnh vực mình phụ trách phải hoàn thành 100% nhiệm vụ, các chỉ tiêu năm kế hoạch bảo đảm tiến độ; đối với Trưởng, Phó các Phòng, Ban, Đội thì bộ phận mà mình phụ trách phải hoàn thành 100% khối lượng công việc, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Nếu thực hiện nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu hoặc lao động sản xuất chưa đạt yêu cầu; chưa tích cực tham gia phong trào thi đua nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính sẽ bị trừ điểm thi đua:

+ Mỗi công việc được giao mà không hoàn thành: trừ 01 điểm;

+ Nếu được giao chỉ tiêu mà không hoàn thành: 01% chỉ tiêu không hoàn thành trừ 01 điểm;

+ Không đảm bảo chất lượng, tiến độ, quy trình làm việc: mỗi lần vi phạm mà bị cấp trên nhắc nhở trừ 0,5 điểm;

+ Nghỉ việc không phép, bỏ trực: trừ 01 điểm/lần;

+ Nghỉ việc dưới 40 ngày làm việc: trừ 0,25 điểm/ngày;

+ Làm mất, hư hỏng công cụ lao động, hồ sơ, tài sản của đơn vị, của khách hàng thuộc trách nhiệm quản lý của mình: trừ 01 điểm/lần;

+ Mỗi lần vi phạm khác mà bị cấp trên nhắc nhở: trừ 0,25 điểm/lần.

b) **Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của Công ty: (thang điểm tối đa: 20 điểm)**



- Gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt nội quy, quy chế của Công ty; có tinh thần đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua; chấp hành tốt Nội quy lao động, Quy chế An toàn lao động – Vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ; thực hiện tốt các tiêu chuẩn về an toàn, an ninh trật tự, Quy chế Văn hóa doanh nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

- Nếu thực hiện không đúng hoặc có hành vi vi phạm các quy định chưa tích cực tham gia các hoạt động xã hội nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính sẽ bị trừ điểm thi đua:

- + Mỗi lần vi phạm mà bị cấp trên nhắc nhở: trừ 0,5 điểm;
- + Đi trễ, về sớm: trừ 0,25 điểm/lần.

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, hội họp khi có yêu cầu: (thang điểm tối đa: 05 điểm)

- Mỗi lần vi phạm mà bị cấp trên nhắc nhở: trừ 0,5 điểm;
- Không tham dự các buổi hội nghị, học tập, họp do Công ty tổ chức mà không có lý do chính đáng (không báo cáo với Trưởng bộ phận, Phòng TC-HC-QT): trừ 01 điểm/lần.

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh: (thang điểm tối đa: 05 điểm)

- Mỗi lần vi phạm mà bị cấp trên nhắc nhở: trừ 0,5 điểm.

d) Điểm cộng: (tối đa 05 điểm)

- Cán bộ, nhân viên, người lao động lập thành tích, hoàn thành xuất sắc công việc đem lại hiệu quả được Giám đốc Công ty công nhận thì được cộng thêm 01 điểm/lần;

- Cán bộ, nhân viên, người lao động có một sáng kiến hoặc một giải pháp, một mô hình, một cách làm mới được áp dụng đem lại hiệu quả được Giám đốc Công ty công nhận thì được cộng thêm 02 điểm.

e) Chấm điểm thi đua:

- Để được xem xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thì cá nhân phải được ít nhất 70% cán bộ, nhân viên, người lao động của bộ phận đó tham gia bình bầu và số điểm bình quân đạt từ 90 điểm trở lên.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” xét tặng cho Người quản lý doanh nghiệp; Trưởng, Phó các Phòng, Ban, Đội; nhân viên và người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Có sáng kiến, giải pháp, mô hình, cách làm mới để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Giám đốc quyết định công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại Công ty.

3. Các danh hiệu khác do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Thang điểm, bình chọn thi đua:

- Cá nhân có số điểm từ 90 điểm trở lên sẽ được bình bầu Lao động tiên tiến.

3. TỜ CHỨC THỰC HIỆN:

Ban Giám đốc; Hội đồng Thi đua, Khen thưởng; Trưởng các Phòng, Ban, Đội và toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động thuộc Công ty có trách nhiệm thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

Tiêu chí chấm điểm, bình bầu danh hiệu thi đua này thay thế Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và hướng dẫn công tác Thi đua, khen thưởng số 383/TĐKT-CTY ngày 30/9/2015 của Công ty.

Nơi nhận:

- Bí thư ĐU;
- HĐTV, BGĐ, KSV;
- Hội đồng Thi đua, khen thưởng Công ty;
- Trưởng các Phòng, Ban, Đội;
- Lưu.



Trương Quang Nhân



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG (HOẶC BAN, ĐỘI)

Số: /BC-PHÒNG,BAN,ĐỘI.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị khen thưởng “Tập thể Lao động tiên tiến”
(hoặc “Tập thể lao động xuất sắc”)

Kính gửi: Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty

Căn cứ Quy chế Thi đua, Khen thưởng Công ty;
Căn cứ Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua của Công ty năm;
Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ của Phòng (hoặc Ban, Đội) năm;
Phòng (hoặc Ban, Đội) báo cáo thành tích đạt được trong năm
như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

-
-
-
-

2. Chức năng, nhiệm vụ:

-
-
-
-

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được: (nêu rõ những thành tích đạt được; các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác; việc đổi mới công tác quản lý; sáng kiến, kinh nghiệm và việc ứng dụng sáng kiến vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao cho quá trình thực hiện nhiệm vụ)

-
-

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác:

-
-

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Công ty:

-

Căn cứ kết quả đạt được trong năm, Phòng (hoặc Ban, Đội) đề nghị Hội đồng Thi đua, Khen thưởng; Giám đốc Công ty xem xét, khen thưởng Phòng (hoặc Ban, Đội) như sau:

- Danh hiệu thi đua: “Tập thể Lao động tiên tiến” hoặc “Tập thể Lao động xuất sắc”.
- Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Giám đốc Công ty.

Noi nhận:

- Như trên;
- Phòng TC-HC-QT,
- Lưu.

TRƯỞNG PHÒNG (HOẶC BAN, ĐỘI)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG (HOẶC BAN, ĐỘI)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị khen thưởng “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Kính gửi: Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Công ty

Căn cứ Quy chế Thi đua, Khen thưởng Công ty;

Căn cứ Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua của Công ty năm;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ của Phòng (hoặc Ban, Đội) năm,

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên:

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Chức vụ, bộ phận công tác:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao: (*nêu cụ thể những công việc được giao*)

-

-

2. Thành tích đạt được: (*nêu rõ những thành tích đạt được; các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác; việc đổi mới công tác quản lý; sáng kiến, kinh nghiệm và việc ứng dụng sáng kiến vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao cho quá trình thực hiện nhiệm vụ*)

-

-

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ
CỦA TRƯỞNG PHÒNG (HOẶC BAN, ĐỘI)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CÁ NHÂN
NĂM

Họ và tên :

Chức vụ :

Bộ phận công tác :

1. TỰ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA:

a) Thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao: (65 điểm)

- Kết quả thực hiện:

.....

- Những tồn tại, hạn chế:

.....

- Điểm trừ, nguyên nhân trừ điểm:

.....

Điểm tự chấm:/65 điểm.

b) Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của Công ty: (20 điểm)

- Kết quả thực hiện:

.....

- Những tồn tại, hạn chế:

.....

- Điểm trừ, nguyên nhân trừ điểm:

.....

Điểm tự chấm:/20 điểm.

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, hội họp khi có yêu cầu: (05 điểm)

- Kết quả thực hiện:

.....

.....

- Những tồn tại, hạn chế:

.....

.....

- Điểm trừ, nguyên nhân trừ điểm:

.....

.....

Điểm tự chấm:/05 điểm.

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh: (05 điểm)

- Kết quả thực hiện:

.....

.....

- Những tồn tại, hạn chế:

.....

.....

- Điểm trừ, nguyên nhân trừ điểm:

.....

.....

Điểm tự đánh giá:/05 điểm.

d) Điểm cộng: (05 điểm)

.....

.....

.....

.....

Điểm tự cộng thêm:/05 điểm.

Căn cứ vào kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; những tồn tại, hạn chế nêu trên cùng với thang điểm quy định tôi tự nhận thấy đạt được ... điểm/100 điểm, đạt danh hiệu thi đua:

Nhà Bè, ngày tháng năm
Người tự chấm điểm

2. Ý KIẾN CỦA TẬP THỂ NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG ĐƠN VỊ :

.....
.....

Nhà Bè, ngày tháng năm
TRƯỞNG BỘ PHẬN

3. Ý KIẾN CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CÔNG TY:

.....
.....
.....

Nhà Bè, ngày tháng năm
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Giám đốc Công ty TNHH một thành viên
Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè